

Số: 72/2018/QĐST- HNGĐ

Thái Thụy, ngày 25 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2018/TL-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Việt H**, sinh năm 1963.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn LN, xã TX, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: BVĐK TN, xã TH, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Chị **Đỗ Thị H1**, sinh năm 1966.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: XX, thôn BN, xã YS, huyện Q, thành phố H2.

Chỗ ở hiện nay: Thôn LN, xã TX, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ điểm d, khoản 5, Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Việt H và chị Đỗ Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Phạm Việt H và chị Đỗ Thị H1 có 02 con chung là Phạm Đỗ Sơn T1, sinh ngày 04/8/1990; Phạm Minh S, sinh ngày 04/9/1999, hiện tại hai con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Phạm Việt H và chị Đỗ Thị H1 theo văn bản công chứng số 913/2018, ngày 16/5/2018.

- Về án phí: Anh Phạm Việt H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh H đã nộp 13.800.000đ (Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng) gồm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) án phí chia tài sản tại biên lai số 0001383 ngày 06/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T2, tỉnh Thái Bình; đối trừ trả lại Phạm Việt H 13.650.000đ (Mười ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) bao gồm: 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) án phí chia tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện T2;
- Chi cục THADS huyện T2;
- UBND thị trấn TC, huyện TC, tỉnh SL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền